TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***TNguyễn Văn Hnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Văn H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông PLê Mạnh H Văn Thông

2. Bà Vũ Thị Thanh Hương - Nguyên Giáo viên trường TTGX nghề nghiệp - GDTX huyện Vĩnh Tường đã nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn H**, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1997; Sinh trú quán: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X, sinh năm 1965 và bà Lê Thị L, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 41/2019/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Văn H 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo đã chấp Nguyễn Văn Hnh xong hình phạt tù vào ngày 21/01/2020.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 19/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Công C**, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1996; Sinh trú quán: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1963; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định số 2113/QĐ - TA ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn áp dụng đưa Lê Công C vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng vì có Nguyễn Văn Hnh vi "Mua bán trái phép vật liệu nổ". Ngày 22/3/2014 Lê Công C đã chấp Nguyễn Văn Hnh xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 19/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1998; Sinh trú quán: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và bà Lê Thị L, sinh năm 1974; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2021 đến ngày 19/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

4. **Lê Mạnh H**, sinh ngày 24 tháng 12 năm 1999; Sinh trú quán: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

5. **Lê Xuân K**, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2001; Sinh trú quán: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1970 và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1975; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tam giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Xuân K: Ông Đặng Đức A, sinh năm 1983 - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH H - Chi nhánh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Chị Hà Thu D, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. (Vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện V tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

Cháu Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 12/4/2004; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu N: Anh Nguyễn Văn N (bố cháu N), sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

Cháu Cao Thị Thanh T, sinh ngày 14/9/2003; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Anh Cao Thanh T (bố cháu T), sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

Cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 19/10/2004; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Quang H: Anh Nguyễn Văn D (bố cháu H), sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Anh Phan Văn Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Anh Đàm Hữu T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt)..

Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/3/2021, Lê Văn H, sinh năm 1997, Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, Lê Công C, sinh năm 1996, Lê Minh H, sinh năm 1997, Lê Mạnh H, sinh năm 1999 đều ở thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc uống bia tại nNguyễn Văn H Lê Văn H. Khi mọi người uống bia được một lúc thì Lê Minh H ra về, sau đó có Lê Xuân K, sinh năm 2001 ở cùng thôn đi đến uống bia cùng những người còn lại. Đến khoảng hơn 14 giờ 00 phút cùng

ngày, Lê Văn H nói với Nguyễn Văn H, Lê Công C, Lê Mạnh H: "Anh em tí uống bia xong thì đi chơi tí, anh em nào có tiền bỏ ra để anh em mình cùng đi", ý H muốn rủ Nguyễn Văn H, Lê Công C, Lê Mạnh H sau khi uống bia xong thì đi hát karaoke, bảo mỗi người góp ít tiền để trả tiền hát, gọi nhân viên và mua ma túy để cùng nhau sử dụng, Nguyễn Văn H nói: "Vậy thì đi đến quán Max". Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Công C đều đồng ý mỗi người lấy ra số tiền 3.000.000đ để góp được tổng số tiền 9.000.000đ, số tiền này Lê Công C cầm, còn Lê Mạnh H nói không có tiền để góp nhưng vẫn đồng ý đi cùng. Trong quá trình bàn, thống nhất việc đi hát, sử dụng ma túy nêu trên thì K đi vệ sinh nên không có mặt, sau khi quay lại thì Lê Văn H rủ K: "Có đi hát không", K trả lời: "Em không đi đâu". Sau đó, Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H đi xe máy của Nguyễn Văn H đến quán karaoke Max ở khu 1, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đến nơi Lê Văn H đi đến gặp Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998 ở xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là lễ tân của quán karraoke Max để đặt phòng hát và gọi 04 nữ nhân viên vào phòng để phục vụ, Nguyễn Văn H1 hướng dẫn Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H đi lên phòng 402 để hát. Còn K chở C đi về nhà C rồi K về nhà mình nghỉ. Một lúc sau Lê Công C gọi điện thoại bảo K đi xe mô tô sang nhà Lê Công C chở Lê Công C và bạn gái Lê Công C tên là Đỗ Thị H, sinh năm 2000 ở huyện B, tỉnh Lào Cai ra cầu H để H đón xe khách đi về Lào Cai. Khi H đón được xe khách thì Lê Công C nhờ K chở Lê Công C đến quán karaoke Max để hát. Khi đến nơi Lê Công C rủ K lên hát cùng mọi người thì K đồng ý. Sau đó K, Lê Công C vào phòng 402 thì trong phòng lúc đó chỉ có Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H. Một lúc sau có 03 nhân viên nữ của quán là Hà Thu Dương, sinh năm 2000, trú tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 2001 trú tại xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang và Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 12/4/2004 (16 tuổi 11 tháng 02 ngày) trú tại xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào phòng hát để phục vụ. Một lúc sau có thêm 01 nữ nhân viên tên thường gọi là "nấm" (không rõ tên tuổi địa chỉ) là nhân viên của quán hát đi vào phục vụ. Nguyễn Văn H mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0338.687.686 của Lê Công C đăng nhập tài khoản Messenger "Nguyễn H" của Nguyễn Văn H và nhắn tin vào tài khoản Messenger "Le Xuan Quyet" của Lê Xuân Q, sinh năm 2003 ở thôn L, xã B với nội dung: "Em có số thằng Đ ở xã V bạn em không gửi cho anh xin với", Q trả lời: "Có đây em gửi cho", sau đó Q gửi số 0327.436.789 của Đ cho Nguyễn Văn H. Sau khi xin được số của người thanh niên tên Đ thì

Nguyễn Văn H bảo Lê Công C gọi điện thoại hỏi mua ma tuý kẹo của Đ, Lê Công C đồng ý rồi đi ra hành lang tầng 4 của quán dùng điện thoại của Lê Công C gọi điện thoại cho Đ nói: "Đ à, anh là bạn của Nguyễn Văn H ở thôn L, xã B, lấy cho anh mười cái kẹo", Đ hiểu ý Lê Công C muốn hỏi mua 10 viên ma túy kẹo nên nói: "OK, anh ở đâu em đem đến cho", Lê Công C nói: "Mang ra Max cho anh". Khoảng 15 phút sau, Đ gọi lại cho Lê Công C nói: "Em đến quán rồi anh xuống lấy đi", Lê Công C đi xuống gặp Đ ở đoạn đường cách cửa quán khoảng 15 mét về hướng trung tâm thị trấn V, Lê Công C nói: "Đ à", Đ trả lời: "Vâng", Lê Công C nói: "Hết bao nhiêu tiền anh trả", Đ đưa 10 viên ma túy kẹo đựng trong 01 túi nilon cho Lê Công C và nói: "Hết bốn triệu". Lê Công C cầm ma túy Đ đưa rồi lấy ra số tiền 4.000.000đ đưa cho Đ. Sau khi mua được ma tuý Lê Công C đem vào phòng 402 rồi lấy ra 02 viên đưa cho Nguyễn Văn H thì Nguyễn Văn H sử dụng 01 viên bằng hình thức pha với nước uống vào cơ thể, còn 01 viên Nguyễn Văn H cất vào trong túi quần đang mặc; Lê Công C đưa cho Lê Văn H 03 viên thì Lê Văn H sử dụng 01 viên, Lê Văn H bẻ ra làm đôi 02 viên còn lại rồi đưa cho 04 nhân viên mỗi người 1 nửa viên để sử dụng; Lê Công C đưa Lê Mạnh H 01 viên thì Lê Mạnh H bẻ đôi sử dụng một nửa viên, còn nửa viên Lê Mạnh H để trong cốc thuỷ tinh không có nước để ai có nhu cầu sử dụng thì sử dụng vì Lê Mạnh H chỉ có nhu cầu dùng 1 nửa viên; Lê Công C lấy 01 viên cho vào cốc pha với nước Cocacola cho tan ma tuý kẹo rồi đưa cho K sử dụng, K biết cốc nước đó chứa ma túy kẹo rồi uống 02 ngụm, số ma túy còn lại là 03 viên được để trong túi nilon do Lê Công C cất ở túi quần đang mặc. Khi uống xong thì K để lại cốc bên trong vẫn còn chứa ma túy ở trên bàn và Lê Công C lấy uống hết, uống xong Lê Công C quay ra hát nhảy cùng mọi người rồi quay lại thấy trong cốc thủy tinh để trên bàn gần vị trí Lê Mạnh H ngồi trước đó có 1 nửa viên ma túy kẹo (Lê Công C không biết là ai để ở đó), Lê Công C đổ nước Cocacola vào để hòa tan ma túy kẹo rồi uống hết nước Cocacola chứa ma túy kẹo đó vào cơ thể. Sau khi Lê Công C uống cốc nước chứa ma túy đó được một lúc thì K đi về nhà, còn lại Lê Văn H, Lê Mạnh H, Nguyễn Văn H, Lê Công C và 04 nữ nhân viên cùng nhau hát, nhảy, nghe nhạc ở trong phòng. Một lúc sau, khi Nguyễn Văn H sử dụng ma túy kẹo xong thì Nguyễn Văn H hỏi Lê Công C, Lê Văn H, Lê Mạnh H: "Anh có chơi ke không để em lấy", ý của Nguyễn Văn H muốn hỏi Lê Công C, Lê Văn H, Lê Mạnh H có sử dụng ma túy ketamine nữa không để Nguyễn Văn H đi mua. Lê Công C, Lê Văn H, Lê Mạnh H đồng ý nói: "Có". Sau đó, Nguyễn Văn H mượn điện thoại của Lê Công C đi

ra hành lang tầng 4 gọi cho Đ nói: "Đ ơi, em còn ke không", Đ trả lời: "Em còn, giá ba triệu năm trăm nghìn một chỉ", Nguyễn Văn H nói: "Em mang ra Max cho anh một chỉ", Đ nói: "Vâng, em mang ra bây giờ". Sau đó, Nguyễn Văn H đi vào bảo Lê Công C: "Em gọi được một chỉ ke rồi, giá ba triệu năm trăm nghìn một chỉ, anh đưa tiền cho em để em đi lấy", Lê Công C lấy ra số tiền 4.000.000đ đưa Nguyễn Văn H. Một lúc sau, Đ gọi lại vào số điện thoại của Lê Công C thì Nguyễn Văn H nghe máy, Đ nói với Nguyễn Văn H: "Em đến đây rồi", Nguyễn Văn H trả lời: "Bây giờ anh xuống luôn". Nguyễn Văn H đi xuống thì thấy Đ đang một mình ngồi trên xe máy dừng đỗ ở ven đường bên phải cách cửa quán karaoke Max khoảng 15-20 mét về hướng trung tâm thị trấn V, Nguyễn Văn H đến gặp và mua được của Đ một chỉ ma túy ketamine với giá 3.500.00đ, sau đó Nguyễn Văn H đem số ma túy ketamine vừa mua được vào phòng 402 rồi đưa cho Lê Văn H. Lê Văn H cầm ma tuý Nguyễn Văn H đưa để ở trên mặt bàn và chưa kịp mang ra để sử dụng thì quán Max mất điện nên Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Lê Mạnh H, Lê Công C rủ nhau đi đến quán Infinity để tiếp tục hát, sử dụng ma tuý và rủ 04 nữ nhân viên đi cùng nhưng chỉ có T, N, D đồng ý, còn 01 nữ nhân viên tên gọi là "nấm" không đi cùng. Sau đó, 07 người cùng nhau đi xuống tầng 1 để thanh toán tiền hát, lúc này Nguyễn Văn H lấy ra số tiền 500.000đ là tiền mua ma tuý còn thừa đưa lại cho Lê Công C, Lê Công C ra gặp H1 để trả tiền phòng hát hết 1.500.000đ, đồng thời Nguyễn Văn H bảo H1: "Cho mấy đứa này lên quán Infinity chơi", H1 đồng ý nói: "Được". Sau khi thanh toán xong thì Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Lê Mạnh H cùng đi xe mô tô của Nguyễn Văn H đến quán Infinity còn Lê Công C đi xe taxi cùng T, N, D. Khi đến nơi, Lê Văn H đến gặp Đàm Hữu Anh T, sinh năm 1998 trú tại xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là nhân viên của quán để đặt phòng hát, Lê Mạnh H cũng bảo T gọi 01 nữ nhân viên vào phục vụ, T đồng ý rồi gọi điện cho Trần Thị Thu H, sinh năm 1995 hiện đang ở xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc là quản lý quán để gọi nhân viên cho khách, H đến phòng ở của Cao Thị Thanh T, sinh ngày 14/9/2003 (17 tuổi 06 tháng), trú tại xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang và chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 2002 trú tại phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (chị H và T đều là nhân viên của quán hát) vào bảo T lên phòng 301 để phục vụ khách hát, T hướng dẫn mọi người lên phòng 301. Sau đó, Lê Công C, T, N, D cũng đi vào phòng 301, T vào phòng được một lúc thì Lê Văn H nói với Lê Công C: "Còn kẹo không đưa cho nhân viên mới nửa viên", Lê Công C hiểu ý Lê Văn H bảo Lê Công C đưa cho T 1 nửa viên ma túy kẹo nên Lê Công C lấy ra 01 viên ma

túy kẹo bẻ làm đôi rồi đưa cho T 1 nửa viên, T sử dụng hết số ma túy Lê Công C đưa còn lại 2,5 viên ma túy kẹo Lê Công C cất giấu trong túi quần đang mặc. Một lúc thì Lê Văn H để túi ma tuý ketamine ở trên bàn, còn Nguyễn Văn H lấy ra 01 viên ma túy kẹo mà Nguyễn Văn H cất giấu khi ở quán karaoke Max đưa cho N để N sử dụng nhưng N không sử dụng mà chỉ cầm viên ma túy kẹo Nguyễn Văn H đưa cho vào miệng rồi đi ra nhà vệ sinh nhổ bỏ vào bồn cầu. Khi mọi người trong phòng đang hát nhảy, uống bia với nhau, do âm thanh trong phòng nhỏ nên Lê Mạnh H mở cửa phòng hát ra gọi nhân viên trực tầng tên là Phan Văn Q, sinh năm 1995 trú tại thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường nói: "Anh vào chỉnh nhạc, mang thêm cho em cái đĩa", sau đó Q đi vào chỉnh nhạc và đem theo 01 đĩa sứ màu trắng, Q chỉnh nhạc một lúc rồi đi ra ngồi ở hành lang tầng 3. D thấy túi ma tuý ketamine ở trên mặt bàn nên đã nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng, do vậy D đã tự đến lấy túi ma túy ketamine đổ ra đĩa, dùng thẻ nhựa, bật lửa của D đem theo trước đó để xào cho chín ma túy ketamine với mục đích để D sử dụng cho bản thân. Thấy D đang xào ma túy nên Lê Văn H hỏi Lê Công C, Nguyễn Văn H: "Có tờ tiền polime lẻ nào không", Lê Công C, Nguyễn Văn H hiểu ý Lê Văn H muốn hỏi Lê Công C, Nguyễn Văn H có tờ tiền polime nào mệnh giá thấp như 10.000đ hoặc 20.000đ không đưa cho Lê Văn H cuộn thành ống hút (tẩu) để phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine, Lê Công C, Nguyễn Văn H đều trả lời: "Không". Sau đó, Lê Văn H hỏi mọi người trong phòng: "Ai có tiền polime không đưa đây để cuốn tẩu", lúc này Lê Mạnh H hiểu ý Lê Văn H hỏi tiền để cuốn thành ống hút phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine nên Lê Mạnh H lấy ra tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ đưa cho Lê Văn H, Lê Văn H cầm rồi cuốn dọc thành 01 ống hút được giữ cố định bên ngoài bằng vỏ đầu lọc thuốc lá và để gần vị trí D xào ma túy. D xào chín ma túy rồi dùng ống hút Lê Văn H cuốn tự hút ma túy ketamine vào trong cơ thể rồi ngồi ở ghế để nghe nhạc. Sau đó, Lê Văn H, Lê Công C, Lê Mạnh H, Nguyễn Văn H, T, N, T cũng tự đi đến sử dụng hết ma túy ketamine ở trên đĩa mà D đã xào chín.

Sau khi từ quán karaok Max về, K đi đánh bóng tại xã B thì gặp Lê Minh H, Lê Minh H có bảo với K là "Đội Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Công C, Lê Mạnh H đi hát hay sao ý" vì khi uống bia tại nhà Lê Văn H thì Lê Minh H có nghe thấy mọi người rủ nhau đi hát, nghe vậy K muốn tiếp tục hát nên đã đến quán karaoke Max. Tuy nhiên khi đến nơi K không thấy ai, K hỏi và biết Lê Văn H cùng mọi người đang hát ở quán karaoke Infinity nên K đi lên quán karaoke Infinity. Khi đến nơi K lên phòng 301 hát cùng mọi người. K vào được một lúc

thì Nguyễn Quang H, sinh ngày 19/10/2004 (16 tuổi 04 tháng 23 ngày) ở thôn N, xã B gọi điện thoại cho K hỏi K đang ở đâu, K nói đang hát ở quán karaoke Infinity, H nói cho H lên hát cùng thì K đồng ý. Sau đó, H đi xe taxi đến và đi vào phòng 301. Vào phòng một lúc Huy hỏi K: "Anh ơi còn kẹo không", K hiểu ý H muốn hỏi còn ma túy kẹo không đưa cho Nguyễn Quang H để H sử dụng nên trả lời: "Đợi tý anh hỏi xem có ai còn không", sau đó K quay sang hỏi Lê Công C: "Anh Lê Công C ơi còn viên kẹo nào không đưa em để em đưa cho Nguyễn Quang H", Lê Công C hiểu ý K hỏi còn ma túy kẹo không, nếu còn thì đưa cho K để K đưa cho Huy sử dụng nên Lê Công C lấy ra 01 túi nilon bên trong có chứa 2,5 viên ma túy kẹo đưa cho K, K cầm túi ma túy kẹo Lê Công C đưa rồi lấy ra 01 viên đưa cho H, còn lại 1,5 viên K đưa lại cho Lê Công C và Lê Công C lại cất vào trong túi quần đang mặc. H cầm viên ma túy kẹo K đưa cho vào cốc hòa với nước Cocacola để tan ma túy rồi uống hết nước Cocacola chứa ma túy đó vào trong người và tiếp tục ngồi nghe nhạc. Đến gần 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi 10 người là Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Lê Công C, K, Nguyễn Quang H, Lê Mạnh H, T, N, D, T đang hát ở trong phòng 301 quán karaoke Infinity thì bị Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện các đối tượng có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu trên mặt bàn thứ 2 bên phải từ cửa phòng VIP 301 quán karaoke Infinity 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có bám dính chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng VinID, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ. Chất bột màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ được gom vào 01 gói nhỏ nilon màu trắng và được niêm phong vào phong bì thư theo quy định pháp luật, ký hiệu A1. Đĩa sứ, 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ và thẻ nhựa VinID được niêm phong vào hộp giấy theo quy định pháp luật, ký hiệu A2.

- Thu giữ trong túi quần bên phải Lê Công C đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén màu vàng có hình dáng khác nhau, Lê Công C khai nhận đó là 1,5 viên ma túy kẹo của Lê Công C dùng để tổ Lê Công C sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo quy định pháp luật, ký hiệu A3.

- Tạm giữ của Lê Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, có số IMEI: 352017/04/251890/0 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351672/05/416086/7; tạm giữ của Lê Công C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã cũ, có số IMEI:

358568073859724; tạm giữ của K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số IMEI: 353890100083689 và tạm giữ của Nguyễn Quang H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng đã cũ, có số IMEI: 359934093335252.

Ngày 14/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 126 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy của mẫu A1, A3 gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng (trọng lượng) của mẫu A3 gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 18/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 602/KLGĐ, kết luận:

Chất bột màu trắng bám dính bên trong 01 (một) túi nilon nhỏ của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.

02 (hai) viên nén màu vàng nhạt của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,5882g (Không phẩy năm tám tám hai gam, không kể bao bì) loại MDMA.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1: 01 vỏ túi nilon đựng mẫu; A3 = 0,4936 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 14/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lê Văn H, Lê Xuân K, Lê Mạnh H, Phan Văn Q, Đàm Hữu Anh T, Hà Thu D, Nguyễn Thị Thủy T, Cao Thị Thanh T, Nguyễn Thị Yên N, Lê Công C, Nguyễn Thị Bích H, Nguyễn Văn H và Nguyễn Quang H được niêm phong theo quy định.

Ngày 17/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định xác định trong các mẫu nước tiểu thu được đó có chất ma túy không, nếu có thì là loại ma túy gì.

Ngày 20/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định kết luận: *Tìm thấy MDMA trong mẫu chất lỏng màu*

vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Lê Xuân K được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M2 gửi giám định.

Ngày 21/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định kết luận:

Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Quang H (ký hiệu M4) gửi đến giám định.

Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Thị Bích H gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Lê Công C (ký hiệu M6) gửi đến giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Thị Yến N (ký hiệu M7) gửi đến giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Cao Thị Thanh T (ký hiệu M8) gửi đến giám định.

Tìm thấy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Đàm Hữu Anh T được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M11 gửi giám định.

Không phát hiện thành phần chất ma túy trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Phan Văn Q được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M12 gửi giám định.

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Lê Mạnh H được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M13 gửi giám định.

Ngày 22/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định kết luận:

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Lê Văn H được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M1 gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Văn H (ký hiệu M3) gửi đến giám định.

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Thị Thủy T được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M9 gửi giám định.

Tìm thấy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Hà Thu D được niêm phong trong lọ nhựa, ký hiệu M10 gửi giám định.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín phần nắp chai, trên giấy dán niêm phong có chữ ký, chữ viết của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Về nguồn gốc số ma túy Lê Công C và Nguyễn Văn H khai mua của một người thanh niên tên Đ ở xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để sử dụng cho việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Văn H khai do bạn bè ngoài xã hội nói Đ ở xã V có ma túy nên Nguyễn Văn H đã xin số của Đ hỏi mua ma túy. Quá trình điều tra Lê Công C và Nguyễn Văn H khai người thanh niên tên Đ ở xã V bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Lê Công C vào ngày 14/3/2021 khoảng 20 tuổi, đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng màu kẻ trắng, đi xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát) nên Nguyễn Văn H và Lê Công C không nhận biết được đặc điểm người thanh niên tên Đ.

Tại bản Cáo trạng số: 109/CT-VKS-VT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H và Lê Mạnh H về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lê Xuân K về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 08 năm 03 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/3/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Công C từ 08 năm tù đến 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/3/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm 06 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/3/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H từ 04 năm 06 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Xuân K từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì các bị cáo không có tài sản, thu nhập. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Xuân K trình bày ý kiến bào chữa: Đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiển sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo K. Qua phân tích tính nguy hiểm của Nguyễn Văn Hnh vi phạm tội, bối cảnh thực hiện hành vi, động cơ, mục đích phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò tham gia trong vụ án của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 (Riêng bị cáo K chỉ áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255) của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Lê Xuân K mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để tạo điều kiện cho bị cáo Nguyễn Văn H và K sau khi thực hiện Bản án sớm được trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa. Đối với các bị cáo Lê Mạnh H, Lê Văn H và Lê Công C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến kiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, các bị cáo khai nhận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 14/3/2021, tại phòng 301 quán karaoke Infinity ở Khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc: Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H và Lê Mạnh H có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cho Hà Thu D, Nguyễn Thị Thủy T, Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 12/4/2004, Cao Thị Thanh T, sinh ngày 14/9/2003 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 19/10/2004 (N, T và H là người dưới 18 tuổi). Bị cáo Lê Xuân K có hành vi "Tổ chức C sử dụng trái phép chất ma túy" cho Nguyễn Quang H, sinh ngày 19/10/2004 (H chưa đủ 18 tuổi). Tang vật thu giữ: Thu trên mặt bàn thứ 2 phải từ cửa phòng VIP 301 quán karaoke Infinity có 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có bám dính chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng VinID, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ. Thu giữ trong túi quần bên phải Lê Công C đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên ma túy loại MDMA có khối lượng khối lượng 0,5882g, 05 điện thoại di động các loại. Do vậy hành vi của Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H và Lê Mạnh H đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của Lê Xuân K đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ....

b) Đối với 02 người trở lên

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi"

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo:

[3.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo. Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K đều là những người trước khi phạm tội, có nhân thân tốt, bị cáo Nguyễn Văn H có thời gian phục vụ trong quân đội; Bị cáo Lê Xuân K có ông ngoại là Đỗ Xuân Chung là thương binh và có bác là Đỗ Xuân Dũng liệt sỹ đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ nên các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và K đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Lê Văn H là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Văn H 08 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/01/2020 nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo Lê Văn H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là "Tái phạm". Bị cáo Lê Công C là người có nhân thân xấu: Tại quyết định số 2113/QĐ - TA ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn áp dụng đưa Lê Công C vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng vì có hànhnh vi Mua bán trái phép vật liệu nổ. Ngày 22/3/2014 Lê Công C đã chấp hành xong Quyết định. Các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng

bản thân mà còn lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo, do vậy cần phải xử phạt các bị cáo Lê Văn H, bị cáo Lê Công C một mức án thật nghiêm khắc, có như vậy mới đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[3.3] Về vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Lê Văn H là người rủ Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H cùng nhau góp số tiền 3.000.000đ đi mua ma túy, thuê phòng hát, gọi nhân viên để sử dụng ma túy cùng, Lê Văn H là người đặt phòng hát, chia ma túy kẹo cho T, N, D và 01 nữ nhân viên (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng, Lê Văn H là người đã cuốn ống hút để mọi người sử dụng ma túy ketamine và bảo Lê Công C đưa ma túy kẹo cho T sử dụng. Do vậy, bị cáo Lê Văn H là người khởi xướng, thực hành việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo Lê Văn H giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Lê Công C là người đã góp 3.000.000đ cùng Lê Văn H, Nguyễn Văn H để đi hát, mua ma túy, gọi nhân viên để sử dụng cùng, Lê Công C là người đi mua ma túy kẹo, chia ma tuý kẹo cho Lê Văn H, Nguyễn Văn H, đưa ma túy kẹo cho Lê Mạnh H, K, T sử dụng, đồng thời Lê Công C cũng là người đưa ma tuý kẹo cho K để K đưa cho H sử dụng. Bị cáo Nguyễn Văn H là người đã góp số tiền 3.000.000đ cùng Lê Văn H, Lê Công C để đi hát, mua ma túy, gọi nhân viên sử dụng cùng. Nguyễn Văn H là người gọi 04 nữ nhân viên quán karaoke Max vào phục vụ, Nguyễn Văn H đã xin số điện thoại của người bán ma túy sau đó bảo Lê Công C gọi mua ma túy kẹo, đồng thời Nguyễn Văn H cũng là người mua ma túy ketamine để Lê Văn H, Lê Mạnh H, Lê Công C, T, N, D, T cùng nhau sử dụng. Bị cáo Lê Mạnh H không góp tiền mua ma túy cùng Lê Văn H, Lê Công C và Nguyễn Văn H nhưng là người gọi nhân viên tên là T vào phục vụ, gọi nhân viên tên là Q vào chỉnh nhạc và đem đĩa sứ vào để phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine, khi Lê Văn H hỏi mọi người trong phòng ai có tờ tiền polime nào không để Lê Văn H cuốn thành ống hút phục vụ việc sử dụng ma túy ketamine thì Lê Mạnh H đã lấy ra tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ đưa cho Lê Văn H để Lê Văn H cuốn thành ống hút, sau đó Lê Mạnh H cùng 07 người gồm Lê Công C, N, T, Lê Văn H, Nguyễn Văn H, T, D đã dùng ống hút nêu trên để sử dụng ma túy ketamine bằng hình thức hút. Bị cáo Lê Xuân K tham gia sử dụng ma túy cùng Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H, Lê Công C tại quán Karaoke Max và quán hát Karaoke Infinity. Tại phòng 301 quán

karaoke Infinity thì H đã hỏi K có ma túy kẹo không cho H sử dụng, K đã đi hỏi và lấy 01 viên ma túy kẹo từ Lê Công C rồi đưa cho H sử dụng.

Do vậy đối với các bị cáo Lê Công C, bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Lê Mạnh H và bị cáo K đều là người thực hành, thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[3.4] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Từ những phân tích trên cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo, đối với bị cáo Lê Văn H là người giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao nhất, sau đó là bị cáo Lê Công C chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo Lê Văn H nhưng phải cao hơn các bị cáo còn lại. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Lê Mạnh H và bị cáo K đều là người cùng tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vai trò nhẹ hơn bị cáo Lê Văn H và bị cáo Lê Công C, mặt khác các bị cáo có nhân thân tốt lần đầu bị đưa ra xét xử, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định theo như yêu cầu của người bào chữa cho các bị cáo và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản, thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên Đ ở xã V bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Lê Công C vào ngày 14/3/2021. Quá trình điều tra Lê Công C và Nguyễn Văn H không nhận biết được đặc điểm người thanh niên tên Đ, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau

Đối với Nguyễn Quang H là người được K đưa cho Huy 01 viên MDMA để sử dụng tại quán karaoke Infinity. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ án thì H chưa đủ 18 tuổi, H đã khai nhận rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14/3/2021. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Hà Thu D là nhân viên quán Karaok Max được Lê Văn H đưa cho 1 nửa viên ma túy MDMA để sử dụng tại quán karaoke Max và tại phòng 301 quán karaoke Infinity Dương là người xào ma túy ketamine để D tự sử dụng cho

bản thân, D không thực hiện việc đó theo sự chỉ đạo của ai và cũng không có mục đích xào ma túy cho mọi người sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, D đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của bản thân nên Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thủy T, Nguyễn Thị Yến N là nhân viên quán Karaoke Max được Lê Văn H đưa cho mỗi người 1 nửa viên ma túy MDMA để sử dụng tại quán karaoke Max và sử dụng ma túy ketamine tại quán karaoke Infinity. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ án thì N chưa đủ 18 tuổi, T và N đã khai nhận rõ hành vi sử dụng ma túy vào ngày 14/3/2021 của bản thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, N về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Cao Thị Thanh T là nhân viên quán karaoke Infinity được Lê Công C đưa cho 1 nửa viên ma túy MDMA để sử dụng, T tự sử dụng ma túy ketamine tại quán karaoke Infinity. Quá trình điều tra xác định tại thời điểm xảy ra vụ án thì T chưa đủ 18 tuổi, T đã khai nhận rõ hành vi sử dụng ma túy vào ngày 14/3/2021 của bản thân. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Đàm Hữu Anh T là nhân viên quán karaoke Infinity. Quá trình điều tra xác định việc Lê Văn H cùng đồng phạm Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 301 quán karaoke Infinity vào ngày 14/3/2021 T không biết. Tuy nhiên trước đó khoảng 5-7 ngày T có hành vi sử dụng ma túy tại Khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T, huyện V nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Phan Văn Q là nhân viên quán karaoke Infinity, quá trình điều tra Q khai nhận đã vào phòng 301 quán karaoke Infinity để chỉnh nhạc theo yêu cầu của Lê Mạnh H, tuy nhiên Q không biết mục đích Lê Mạnh H gọi vào chỉnh nhạc để làm gì, ngoài ra Q cũng không thừa nhận việc Lê Mạnh H bảo Q đem đĩa sứ vào phòng 301 quán Infinity nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý gì đối với Q.

Đối với Lê Minh H là người đã nói cho K biết việc Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Công C, Lê Mạnh H đang đi hát. Tuy nhiên Lê Minh H không biết

việc những người này có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý gì đối với Lê Minh H.

Đối với Nguyễn Văn H1 là nhân viên của quán karaoke Max, quá trình điều tra xác định H1 không biết việc Lê Văn H, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Công C Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát số 402 quán karaoke Max vào ngày 14/3/2021 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý gì đối với H1.

Đối với Trần Thị Thu H, Nguyễn Thị Bích H là nhân viên của quán karaoke Infinity. Quá trình điều tra xác định Trần Thị Thu H và Nguyễn Thị Bích H không biết, không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép ma tuý của những người ở trong phòng 301 quán karaoke Infinity vào ngày 14/3/2021 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý gì đối với Trần Thị Thu H và Nguyễn Thị Bích H.

Đối với nữ nhân viên quán karaoke Max chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ tham gia phục vụ ở phòng 402 quán karaoke Max ngày 14/3/2021, quá trình điều tra xác định nữ nhân viên này là nhân viên của quán hát Max nhưng mới đến làm được 1 ngày, sau khi xảy ra sự việc trên nhân viên này đã đi khỏi quán. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1985 ở xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc là chủ quán karaoke Max và Infinity, quá trình điều tra xác định việc các đối tượng có hành vi sử dụng ma tuý tại phòng 402 quán karaoke Max và phòng 301 quán karaoke Infinity thì Thành không biết và không liên quan gì. Quá trình kinh doanh Thành chưa được cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT tại quán karaoke Infinity và sử dụng lao động chưa thành niên. Do vậy, Công an huyện Vĩnh Tường đã đề nghị Uỷ ban nhân dân huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thành theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Xuân Q là người mà Nguyễn Văn H khai nhận đã xin số điện thoại của Đ từ Q để Nguyễn Văn H, Lê Công C gọi hỏi mua ma tuý ngày 14/3/2021. Quá trình điều tra Q khai không gửi cho Nguyễn Văn H bất cứ số điện thoại của người thanh niên tên Đ, ngoài ra Q khai do quá trình sử dụng Facebook bị lỗi nên tài khoản “Le Xuan Quyet” đã bị khóa, hiện không sử dụng được. Nguyễn Văn H khai sau khi nhắn tin cho Q bằng tài khoản “Nguyen Ha”,

Nguyễn Văn H đã xóa bỏ tin nhắn trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã kiểm tra tài khoản của Nguyễn Văn H đăng nhập trên máy điện thoại của Lê Công C nhưng phần nội dụng tin nhắn không hiển thị. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số điện thoại 0327.436.789 mà Nguyễn Văn H khai nhận đó là số của Đ, Nguyễn Văn H và Lê Công C đã liên hệ hỏi mua ma tuý vào ngày 14/3/2021. Quá trình điều tra xác định người đứng tên chủ số điện thoại đó là anh Trương Vũ N, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường. Quá trình điều tra xác định: Năm 2019, anh N có mua, đăng ký chính chủ và sử dụng số thuê bao 0327.436.789 để liên lạc với gia đình bạn bè, đến khoảng cuối năm 2020 anh N đã làm mất số thuê bao trên, anh N không biết ai đã nhặt được và sử dụng số thuê bao này từ đó đến nay. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, có số IMEI: 352017/04/251890/0 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351672/05/416086/7 tạm giữ của Lê Văn H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Lê Văn H, Lê Văn H không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho Lê Văn H, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã cũ, có số IMEI: 358568073859724 bên trong lắp sim thuê bao 0338.687.686 tạm giữ của Lê Công C. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Lê Công C. Ngày 14/3/2021 Lê Công C, Nguyễn Văn H đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy của nam thanh niên tên Đạt nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số IMEI: 353890100083689 bên trong lắp sim thuê bao 0869.523.195 tạm giữ của Lê Xuân K. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của K, K không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho K, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng đã cũ, có số IMEI: 359934093335252 tạm giữ của Nguyễn Quang H. Quá trình điều tra xác

định đây là tài sản hợp pháp của H, H không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật gì nên cần trả lại cho H.

Đối với 01 chiếc đĩa sứ màu trắng thu giữ tại phòng 301 quán hát Karaoke Infinity là tài sản của quán hát. Quá trình điều tra xác định chiếc đĩa sứ này các đối tượng đã sử dụng để làm dụng cụ sử dụng ma tuý ketamine vào ngày 14/3/2021, do giá trị nhỏ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 thẻ nhựa cứng VinID, quá trình điều tra xác định chiếc thẻ nhựa này là của Nguyễn Văn H Thu Dương, ngày 14/3/2021 Dương đã sử dụng chiếc thẻ nhựa này để xào ma túy ketamine nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ. Quá trình điều tra xác định đây là tờ tiền của Lê Mạnh H đã đưa cho Lê Văn H cuốn thành ống hút để những người trong phòng 301 quán karaoke Infinity sử dụng ma túy ketamine ngày 14/3/2021 nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc bật lửa và 01 vỏ túi nilon đựng ma túy ketamine các đối tượng dùng để Tổ chức sử dụng ma túy vào ngày 14/3/2021 tại phòng hát 301 quán Karaoke Infinity. Quá trình điều tra chưa xác định được các vật dụng đó hiện đang ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: A1: 01 vỏ túi nilon đựng mẫu; A3 = 0,4936 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc và 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín phần nắp chai, trên giấy dán niêm phong có chữ ký, chữ viết của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Công C 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/3/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Xuân K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho Lê Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, có số IMEI: 352017/04/251890/0 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351672/05/416086/7; trả lại cho Lê Xuân K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, có số IMEI: 353890100083689 bên trong lắp sim thuê bao 0869.523.195 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách NNguyễn Văn H nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã cũ, có số IMEI: 358568073859724 bên trong lắp sim thuê bao 0338.687.686 của Lê Công C;

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đồng;

Trả lại cho Nguyễn Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng đã cũ, có số IMEI: 359934093335252;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng thu giữ tại phòng 301 quán hát Karaoke Infinity; 01 thẻ nhựa cứng VinID;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1: 01 vỏ túi nilon đựng mẫu; A3 = 0,4936 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" và 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín phần nắp chai.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2021 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Văn H, Lê Công C, Nguyễn Văn H, Lê Mạnh H và Lê Xuân K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện của NLQ;
-UBND xã B, huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lê Văn H